TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 92/2019/HS-ST
Ngày: 25-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hợi

2. Bà Nguyễn Thị Minh

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà:*Bà Bùi Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2019, tại tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:93/2019/TLST-HS ngày 27/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2019/QĐXXST-HS ngày 08/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn N; giới tính: Nam; sinh năm 1984; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: xóm N, xã U, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Dương Văn Th và bà Dương Thị Gi; Vợ: Nguyễn Thị Ng và 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/4/2019; có mặt tại phiên tòa.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người chứng kiến: Ông Dương Minh Tuyên, sinh năm 1975(Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Thuần Pháp, xã Điềm Thụy, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/4/2019, tổ công tác của Công an huyện Phú Bình phối hợp với Công an xã Đ, huyện Phú Bình làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình thì phát hiện bắt quả tang Dương Văn N, sinh năm 1984 trú tại: xóm N, xã U, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đang có hành

vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra N đã tự giác lấy ra từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc 01 gói nhỏ gói ngoài bằng túi nylon màu xanh, bên trong là lớp giấy bạc màu vàng có chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác (N khai là ma túy loại Heroine). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 671/KL-PC09 ngày 24/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Dương Văn N là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,132gam.

Tại Cơ quan điều tra Dương Văn N khai: N là đối tượng nghiện ma túy nên thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 18/4/2019, N một mình đi lên khu vực xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình với mục đích để mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, N gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, lai lịch địa chỉ cụ thể và mua 01 gói ma túy của người đàn ông này với giá 250.000đ. Bị cáo cho vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và đi về. Khi N đi đến khu vực gần cổng Công ty kim loại mầu Việt Bắc thuộc địa phận xóm T, xã Đ thì bị tổ công tác của Công an huyện Phú Bình và Công an xã Đ kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Văn N khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại bản Cáo trạng số 104/CT-VKSPB ngày 26/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Dương Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản Cáo trạng số 104/CT-VKSPB ngày 26/6/2019, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Dương Văn N từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bi cáo; Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10h30 phút ngày 18/4/2019, tại khu vực xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, bị cáo N đã có hành vi tàng trữ 0,132gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 104/CT-VKSPB ngày 26/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Dương Văn N theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến chính sức khỏe của bị cáo, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn.Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy, qua xác minh lời khai tại phiên tòa không có tài sản, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]Về biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn N 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6]Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại xóm T, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Do bị cáo N không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Dương Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt bị cáo Dương Văn N 02(Hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 18/4/2019.

2.Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Dương Văn N 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có chứa 0,112gam Heroine được hoàn lại sau giám định.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2019 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

4.Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí; buộc bị cáo Dương Văn N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

Châm Thị Vân Khánh